

Số : 01./TB-HĐQT.18

Ngày : 17/01/2018

**THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Kính gửi: Quý cổ đông Công Ty Cổ Phần Sản Xuất và Thương Mại Nam Hoa

Hội đồng Quản trị Công Ty Cổ Phần SX & TM Nam Hoa kính mời Quý Cổ đông đến tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, được tổ chức như sau:

1. Thời gian tổ chức: 9...giờ 30... ngày 31/01/2018
2. Địa điểm tổ chức: Công ty CP TM&SX NAM HOA.
71/4a, Hiệp Thành 13, KP7, P. Hiệp Thành, Q. 12, TP.HCM.
3. Nội dung phiên họp:
 - Báo cáo hội đồng quản trị kết quả hoạt động kinh doanh 2017
 - Báo cáo ban kiểm soát năm 2017
 - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017
 - Phân bổ lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017
 - Phương án kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018
 - Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2018
 - Phương án kinh phí hoạt động HĐQT và BKS năm 2018
 - Miễn nhiệm Thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát có đơn từ nhiệm, Bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát thay thế những người từ nhiệm.
 - Thay đổi địa chỉ Công ty CP SX & TM Nam Hoa
4. Đối tượng tham dự: Cổ đông sở hữu cổ phần NHT theo danh sách chốt ngày 12/01/2018 do VSD cung cấp.
5. Tài liệu phiên họp: Quý cổ đông vui lòng xem tài liệu gửi trên trang web: <http://www.namhoacorp.com>.
6. Đăng ký và ủy quyền tham dự:
Quý Cổ đông vui lòng đăng ký dự họp trực tiếp hoặc ủy quyền tham dự cho người khác theo mẫu đính kèm với Văn phòng Hội đồng Quản trị Công Ty Cổ Phần SX & TM Nam Hoa trước ngày/...../2018 theo các cách sau:
 - Gửi Giấy đăng ký hoặc ủy quyền tham dự theo mẫu đính kèm qua Fax theo số: (028) 37175400 – Gửi Ông Trịnh Hữu Ngân.
 - Gửi email đến địa chỉ: ngan@namhoatoys.com.
 - Ngoài ra, để xác nhận tham dự, quý cổ đông có thể gọi điện thoại cho Ông Trịnh Hữu Ngân theo số: (028) 37112054
7. Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền đến dự họp mang theo những tài liệu sau:
 - Thư mời tham dự,
 - Giấy CMND/hộ chiếu;
 - Giấy ủy quyền dự họp bản gốc (nếu có);

Hội đồng Quản trị trân trọng kính mời quý cổ đông đến dự để đảm bảo cho sự thành công của phiên họp.

Trân trọng.

CÔNG TY CỔ PHẦN SX&TM NAM HOA

CHỦ TỊCH HĐQT



NAM HOA

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

STT	TÀI LIỆU
1	Chương trình đại hội
2	Quy chế đại hội.
3	Quy chế bầu cử
4	Báo cáo kết quả kinh doanh 2017
5	Báo cáo kế toán 2017
6	Kế hoạch kinh doanh 2018
7	Tờ trình các vấn đề: <ul style="list-style-type: none">- Bầu bổ sung thành viên hội đồng quản trị/ ban kiểm soát và Sơ yếu lý lịch các ứng viên.- Sửa đổi điều lệ công ty về nội dung trụ sở Công ty- Báo cáo hội đồng quản trị về kết quả kinh doanh 2017- Kế hoạch kinh doanh năm 2018.- Việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.- Phân phối lợi nhuận/ chia cổ tức 2017.- Phương án thù lao HĐQT, BKS.
7	Báo cáo ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch công việc 2018.
	Sơ yếu lý lịch các ứng viên Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên ban kiểm soát.

Số:...../QC- DHĐCD.2018

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN SX TM NAM HOA NĂM 2018

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 (“Đại hội”) của Công ty cổ phần SX TM Nam Hoa.

1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

2.1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 12/01/2018.

2.2. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;

b) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

c) Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;

d) Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và các tài liệu ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

e. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;

b) Ăn mặc lịch sự;

c) Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;

e) Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

f) Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

g) Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;

h) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;

i) Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

3.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp; Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết; Phiếu biểu quyết; Phiếu bầu cử và các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

3.2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

4.1. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

4.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách bầu cử, cách sử dụng thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.

4.3. Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4.4. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

4.5. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

4.6. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

5.1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm Chủ tọa Đại hội các thành viên HĐQT Công ty.

5.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

5.3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

5.4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi-thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; hoặc

c) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5.5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

5.6. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

5.7. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

5.8. Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

6.1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

6.2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

7.1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

7.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8. Thông qua quyết định của Đại hội

8.1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

8.2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; sát nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; giao dịch bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

8.3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, quy định tại Quy chế bầu cử.

Điều 9. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết:

9.1. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

9.2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

Điều 10. Thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 được thực hiện bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và được Chủ tọa Đại hội công bố ngay tại Đại hội. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/ Không đồng ý/ Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung và được xác thực bằng việc cổ đông đánh dấu vào 01 (một) trong 3 (ba) ô tương ứng (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) ghi trong Phiếu biểu quyết và nộp lại cho Ban tổ chức sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 12. Biên bản Đại hội

12.1. Nội dung diễn biến tổ chức Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

12.2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;

12.3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

12.4. Biên bản Đại hội phải được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc Đại hội.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN
HỒ CHÍ MINH

12.5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 13. Nghị quyết Đại hội

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua, gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội bế mạc.

Điều 14. Hiệu lực thi hành của Quy chế

14.1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười bốn (14) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;

14.2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- Cổ đông của Công ty;
- Văn phòng (dăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGÔ VĂN HÒA



QUY CHẾ

(V/v: Đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cp SX & TM Nam Hoa tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018)

Việc bầu cử Hội đồng quản trị (HDQT)/ Ban kiểm soát (BKS) tại Đại hội cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Nam Hoa được tiến hành theo những quy định sau đây:

I. Chủ tọa đoàn tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử này với những việc cụ thể là :

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HDQT.
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu và giải quyết khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

II. Quy chế đề cử, ứng cử

1.1 Hội đồng quản trị

- Số lượng thành viên HDQT : 06 người.
- Nhiệm kỳ 2015-2019 : 05 năm.
- Hiện có : 05 người
- Gửi đơn từ nhiệm : 04 người
- Bầu bổ sung : 05 người
- Số lượng ứng cử viên HDQT tối đa : không hạn chế.

Đề cử:

- Việc đề cử người vào hội đồng quản trị thực hiện theo cơ chế sau: Mỗi Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ năm giữ trên 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử.

1.2 Ban kiểm soát

- Số lượng thành viên HĐQT : 03 người.
- Nhiệm kỳ 2015-2019 : 05 năm.
- Hiện có : 03 người
- Gửi đơn từ nhiệm : 03 người
- Bầu bổ sung : 03 người
- Nhiệm kỳ 2015-2019 : 05 năm.
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa : không hạn chế.

Đề cử:

- Cổ đông nắm giữ trên 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
- Trường hợp số lượng các ứng viên ban kiểm soát thông qua đề cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo.

III. Tiêu chuẩn ứng viên tham gia

1. Đối với thành viên hội đồng quản trị

- Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của luật doanh nghiệp.
 - Có trình độ đại học
 - Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, có hiểu biết luật pháp
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.

b. Những người không được làm thành viên HĐQT:

- Người chưa thành niên, người thành niên bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề.

2. Đối với thành viên Ban kiểm soát

a. Ứng cử viên tham gia BKS phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của luật doanh nghiệp.
- Có trình độ đại học.
- Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, có hiểu biết luật pháp
- có chuyên môn về kế toán hoặc kiểm toán.
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

b. Những người không được làm thành viên BKS:

- Thành viên Ban Kiểm soát không được là Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Giám đốc, hoặc bất kỳ người nào mà Pháp luật không cho phép nắm giữ cương vị này.
- Người chưa thành niên, người thành niên bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự.
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề.
- Không giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.;

II. Tiêu chuẩn ứng viên tham gia

1. Đối với thành viên hội đồng quản trị

a) Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của luật doanh nghiệp.
- Có trình độ đại học

- Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, có hiểu biết luật pháp
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.

b) Những người không được làm thành viên HĐQT:

- Người chưa thành niên, người thành niên bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề.

2. Đối với thành viên Ban kiểm soát

a) Ứng cử viên tham gia BKS phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của luật doanh nghiệp.
- Có trình độ đại học.
- Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, có hiểu biết luật pháp
- có chuyên môn về kế toán hoặc kiểm toán.
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

b) Những người không được làm thành viên BKS:

- Thành viên Ban Kiểm soát không được là Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Giám đốc, hoặc bất kỳ người nào mà Pháp luật không cho phép nắm giữ cương vị này.
- Người chưa thành niên, người thành niên bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự.
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề.
- Không giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.;

IV. Nguyên tắc bầu cử:

- Đúng luật, đúng điều lệ và bỏ phiếu kín.
- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị.

V. Phương thức bầu cử :

- Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử :
 - + Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
 - + Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT. Các cổ đông điền số cổ phần tín nhiệm cho mỗi thành viên mà mình tín nhiệm sao cho tổng số cổ phần tín nhiệm của các thành viên phải bằng hoặc thấp hơn số cổ phần biểu quyết của mỗi cổ đông. Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, cổ đông có thể liên hệ với Ban bầu cử để xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ.
- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ :
 - + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.
 - + Gạch tên các ứng cử viên.
 - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu
 - + Tổng số cổ phần tín nhiệm cho các thành viên lớn hơn tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông sở hữu.
- Việc kiểm phiếu: Tiến hành ở một phòng riêng dưới sự giám sát của đại diện cổ đông.

10/11
 10/11
 10/11

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được mở ra theo yêu cầu của Đại hội cổ đông của Công ty.

VI. Nguyên tắc trúng cử :

- Đạt tỷ lệ % số cổ phần bầu cao nhất cho đến đủ số thành viên đã đề ra. Tuy nhiên tỷ lệ này phải đạt tối thiểu 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.
- Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số thành viên trúng cử theo quy định thì người nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu cũng ngang nhau thì sẽ dựa trên các tiêu chí khác như: trình độ chuyên môn, thành tích, thâm niên công tác ... Nếu vẫn ngang nhau thì sẽ tổ chức để bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không chọn đủ số thành viên HĐQT, theo quy định trong Điều lệ thì sẽ tiến hành bầu cử bổ sung lần hai đối với các ứng cử viên chưa đạt ở lần một. Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn đủ số thành viên HĐQT thì HĐQT sẽ chỉ bao gồm các thành viên đã trúng cử trong hai lần bầu cử nêu trên, đồng thời sẽ tiến hành sửa đổi các điều khoản trong điều lệ có liên quan đến số lượng thành viên HĐQT cho phù hợp với kết quả bầu cử.

2. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT/ ban kiểm soát:

1. Hồ sơ

- Đơn đề cử/ứng cử tham gia HĐQT/ BAN KIỂM SOÁT (Phụ lục 01 & Phụ lục 02)
- Bản sao các giấy tờ sau : CMND, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai. (phụ lục số 03);
- Bản kê khai người có liên quan Báo cáo công khai lợi ích liên quan ((phụ lục số 04)

2. Người được đề cử, tự ứng cử vào chức danh thành viên HĐQT, thành viên BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực nội dung hồ sơ tự ứng cử, đề cử của mình.

3. Hồ sơ ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2014 – 2019) được gửi trực tiếp hoặc gửi qua Bưu điện dưới hình thức đảm bảo đến: Công ty

Cp SX & TM Nam Hoa, địa chỉ: 121 XVNT, P.17, Q. Bình Thạnh, TP.HCM, điện thoại: 028 37112054 hoặc email ngan@namhoatoys.com

4. Thời gian nhận hồ sơ: đến 11 giờ 30 ngày 25/01/2018 (Công ty Nam Hoa chỉ nhận các hồ sơ hợp lệ là hồ sơ gửi đầy đủ theo hướng dẫn và chuyển trực tiếp hoặc theo đường bưu điện đến Công ty Cp SX & TM Nam Hoa

Trân trọng!

Tp. HCM, ngày 15..... tháng 01.... năm 2018

CÔNG TY CP SX&TM NAM HOA



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm : 2017

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	Mã Số	Th. Minh	Năm này	Năm trước
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		173,358,555,010.00	100,820,832,135.00
2. Các khoản giảm trừ	03		229,080,010.00	5,629,332.00
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01- 03)	10		173,129,475,000.00	100,815,202,803.00
4. Giá vốn hàng bán	11		96,077,852,682.00	64,954,743,293.00
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10- 11)	20		77,051,622,318.00	35,860,459,510.00
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		778,700,365.00	283,931,703.00
7. Chi phí tài chính	22		277,221,043.00	396,737,663.00
-Trong đó: Lãi vay phải trả	23		23,202,456.00	244,134,751.00
8. Chi phí bán hàng	24		3,937,804,614.00	11,136,490,939.00
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		9,287,932,643.00	8,270,870,775.00
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21- 22- 24- 25))	30		64,327,364,383.00	16,340,291,836.00
11. Thu nhập khác	31		587,192,308.00	1,439,850,576.00
12. Chi phí khác	32		341,895,452.00	360,816,655.00
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		245,296,856.00	1,079,033,921.00
14. Tổng lợi nhuận trước thuế (50 = 30+ 40)	50		64,542,661,239.00	17,419,334,757.00
15. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	51		13,499,175,114.00	4,676,631,048.00
16. Lợi nhuận sau thuế (60 = 50 - 51)	60		51,043,486,125.00	12,742,703,709.00

..... ngày 15 tháng 01 năm 2018....

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)

Kế toán trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Tổng giám đốc
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRINH HỮU NGÂN



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 17 tháng 01 năm 2018

Năm : 2017 Đến năm : 2017

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1	2	3	4	5
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		78.913.160.777,00	35.237.632.721,00
I. Tiền và các khoản tương đương	110		50.174.867.005,00	4.711.336.963,00
1. Tiền	111		10.174.867.005,00	4.711.336.963,00
2. Các khoản tương đương tiền	112		40.000.000.000,00	
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120			
1. Chứng khoán kinh doanh	121			
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*) (2)	122			
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		8.286.607.988,00	11.733.401.999,00
1. Phải thu khách hàng	131		8.087.316.499,00	11.262.318.678,00
2. Trả trước cho người bán	132		179.800.000,00	361.500.992,00
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133			
4. Phải thu theo tiến độ HDXD	134			
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135			
6. Phải thu ngắn hạn khác	136		29.491.990,00	119.582.850,00
1385 -1388	136a			
334	136b			
141	136c		19.500.000,00	119.582.850,00
3381-3386	136d		9.991.990,00	
3388	136e			
7. Dự phòng phải thu khó đòi	137		-10.000.501,00	-10.000.501,00
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139			
IV. Hàng tồn kho	140		18.270.084.040,00	15.669.613.131,00
1. Hàng tồn kho	141		16.384.906.441,00	18.732.361.506,00
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-1.114.822.401,00	-3.062.748.375,00
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		5.481.601.744,00	3.123.280.628,00
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		387.708.423,00	507.539.707,00
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		4.793.893.319,00	2.615.740.891,00
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153			
4. Tài sản ngắn hạn khác	155			
B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)	200		38.880.885.824,00	38.494.545.577,00
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211			
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212			
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213			

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
I	2	3	4	5
4. Phải thu dài hạn khác	218			
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219			
II. Tài sản cố định	220		35,205,230,743.00	38,116,145,903.00
1. Tài sản cố định hữu hình	221		31,543,272,415.00	34,600,587,571.00
- Nguyên giá	222		35,073,892,547.00	34,963,168,957.00
- Hao mòn lũy kế	223		-23,530,620,132.00	-20,562,581,396.00
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224			
- Nguyên giá	225			
- Hao mòn lũy kế	226			
3. Tài sản cố định vô hình	227		3,661,958,328.00	3,715,558,332.00
- Nguyên giá	228		3,845,425,000.00	3,845,425,000.00
- Hao mòn lũy kế	229		-183,466,672.00	-129,866,668.00
III. Tài sản dở dang dài hạn	240			
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241			
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242			
IV. Đầu tư dài hạn khác	260		675,654,781.00	378,399,674.00
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		675,654,781.00	378,399,674.00
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262			
3. Tài sản dài hạn khác	268			
CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		114,794,046,301.00	73,732,178,000.00

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
I	2	3	4	5
A. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300		26,784,641,905.00	14,882,190,000.00
1. Nợ ngắn hạn	310		26,684,641,905.00	14,432,480,027.00
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311		4,813,500,246.00	4,977,302,854.00
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		4,542,303,455.00	2,383,600,862.00
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	313		13,532,246,870.00	4,091,054,945.00
4. Phải trả người lao động	314			
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		3,757,594,436.00	2,448,345,148.00
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316			
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317			
8. Doanh thu chưa thực hiện	318			
9. Phải trả ngắn hạn khác	319		38,996,900.00	65,376,218.00
1388	319a			
338	319b		38,996,900.00	65,376,218.00
3388	319c			
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320			466,800,000.00
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321			
II. Nợ dài hạn	330		100,000,000.00	49,700,000.00
1. Phải trả dài hạn khác	337		100,000,000.00	100,000,000.00
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338			49,700,000.00
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)	400		88,009,404,396.00	88,849,998,271.00



NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1	2	3	4	5
I. Vốn chủ sở hữu,	410		88.009.404.396,00	58.849.998.271,00
1. Vốn đầu tư chủ sở hữu	411		54.954.910.000,00	54.954.910.000,00
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		54.954.910.000,00	54.954.910.000,00
- Cổ phiếu ưu đãi	411b			
2. Thặng dư vốn cổ phần	412			
3. Quyền chuyển đổi trái phiếu	413			
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414			
5. Cổ phiếu quỹ	415			
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416			
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417			
8. Quỹ đầu tư phát triển	418			
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419			
10. Quỹ khác thuộc vốn Chủ sở hữu	420			
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		33.054.494.396,00	3.895.088.271,00
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ trước	421a		3.895.088.271,00	2.094.424.962,00
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		29.159.406.125,00	1.800.663.309,00
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			
1. Nguồn kinh phí	431			
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432			
TỔNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		114.794.046.301,00	73.732.178.298,00

NGOÀI BẢNG	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1	2	3	4	5
Ngoại tệ các loại	99			
Ngoại tệ Đô la Mỹ	991			

Ngày 17 tháng 01 năm 2018

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGUYỄN THIỆN THANH

Kế toán trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRỊNH HỮU NGÂN

Tổng giám đốc
(Ký, ghi rõ họ tên)



DỰ THẢO KẾ HẠCH KINH DOANH NĂM 2018

A. DOANH THU

Doanh thu theo thị trường

STT	THỊ TRƯỜNG BÁN HÀNG	Kế hoạch doanh thu quý				KH 2018		Năm 2017		Tỷ lệ	Ghi chú
		Quý 1/2018	Quý 2/2018	Quý 3/2018	Quý 4/2018	USD	VND (000)	USD	VND (000)		
1	Thị trường Nhật Bản	510,000	450,000	450,000	450,000	1.860,000	42.653.784	1.474.335	33.532.850	126,2%	
2	Thị trường Châu Âu	990,000	1.380,000	1.330,000	1.160,000	4.860,000	111.450.211	5.371.562	122.172.931	90,5%	
3	Thị trường Mỹ	95,000	145,000	150,000	140,000	530,000	12.154.035	501,081	11.396.795	105,8%	
4	Thị trường Hàn Quốc	0	50,000	50,000	50,000	150,000	3.439.821	49,304	1.121.389	304,2%	
5	Thị trường khác	0	40,000	40,000	40,000	120,000	2.751.857	127,976	2.910.739	93,8%	
6	Thị trường nội địa	0	20,000	200,000	260,000	480,000	11.007.428	87.704	1.994.771	547,3%	
	TỔNG CỘNG	1.595,000	2,085,000	2,220,000	2,100,000	8,000,000	183,457,138	7,611,962	173,129,475	105,1%	

Phân loại theo loại sản phẩm

STT	LOẠI SẢN PHẨM	Kế hoạch doanh thu quý				KH 2018		Năm 2017		Tỷ lệ	Ghi chú
		Quý 1/2018	Quý 2/2018	Quý 3/2018	Quý 4/2018	USD	VND (000)	USD	VND (000)		
1	Dò chơi	510,000	560,000	740,000	800,000	2,610,000	59,852,891	1,861,185	42,331,522	140,2%	
2	Trang trí	990,000	1,380,000	1,330,000	1,160,000	4,860,000	111,450,211	5,249,696	119,401,158	92,6%	
3	Dồ dùng dụng cụ	95,000	145,000	150,000	140,000	530,000	12,154,035	501,081	11,396,795	105,8%	
	TỔNG CỘNG	1,595,000	2,085,000	2,220,000	2,100,000	8,000,000	183,457,138	7,611,962	173,129,475	105,1%	

B. DỰ THẢO BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

DVT: ngàn đồng

STT	HẠN MỤC	Quý 1/2018	Quý 2/2018	Quý 3/2018	Quý 4/2018	KH 2018	NĂM 2017	CHÉNH LỆCH
1	DOANH THU	36.286.250	47.908.088	51.010.050	48.252.750	183.457.138	173.129.475	
2	GIẢ VỐN	20.835.730	26.700.002	28.999.734	27.903.187	104.438.653	96.077.853	
	%Doanh thu	57,4%	55,7%	56,9%	57,8%	56,9%	55,3%	1,4%
	TRONG ĐÓ					0		
	Chi phí nguyên vật liệu	10.431.336	13.730.233	14.682.994	13.934.019	52.778.582	48.834.739	
	Chi phí nhân công	7.297.895	9.187.541	10.248.494	10.019.890	36.663.820	33.366.962	
	Chi phí sản xuất chung	3.196.499	3.782.228	4.068.246	3.949.278	14.996.251	13.876.151	
3	LÃI GỘP	15.450.520	21.208.085	22.010.316	20.349.563	79.018.484	77.051.622	
	%Doanh thu	42,6%	44,3%	43,1%	42,2%	43,1%	44,5%	-1,4%
4	THU NHẬP TÀI CHÍNH					0	778.700	
5	CHI PHÍ TÀI CHÍNH					0	277.221	
6	CHI PHÍ BÁN HÀNG	1.939.204	2.560.297	2.726.071	2.578.716	9.804.288	3.937.805	

	%/Điểm/đầu												
7	CHI PHÍ QUẢN LÝ DN	2.156,833	2.847,628	3.032,007	2.868,114	10.904,582	9.287,933		3,1%				
	%/Điểm/đầu	5,9%	5,9%	5,9%	5,9%	5,9%	5,4%		0,6%				
8	THU NHẬP KHÁC						557,192						
9	CHI PHÍ KHÁC						341,895						
10	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	11.354,483	15.800,161	16.252,258	14.902,733	58.309,615	64.542,661						
	%/Điểm/đầu	31,3%	33,0%	31,9%	30,9%	31,8%	37,3%						
11	THUẾ TNDN 20%	2.270,897	3.160,032	3.250,448	2.980,547	11.661,923	13.499,175						
12	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	9.083,586	12.640,129	13.001,791	11.922,186	46.647,692	51.043,486						
	%/Điểm/đầu	25,0%	26,4%	25,5%	24,7%	25,4%	29,5%		-4,1%				

- Giá vốn tăng 1,4% so với 2017 là do chi phí lương tăng + bảo hiểm tăng

- Chi phí bán hàng tăng 3,1% là do chi phí hoa hồng tăng 2% (dự kiến khách hàng Rosendal) + chi phí bán hàng nội địa + chi phí lương tăng + chi phí bảo hiểm tăng

- Chi phí quản lý 0,6% tăng là do chi phí lương tăng + bảo hiểm



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI NAM HOA
121 Xô Viết Nghệ Tĩnh – P. 17 – Q. Bình Thạnh – Tp. Hồ Chí Minh
ĐT. (028).8992972 – 08 35 97 78 89 Fax. (028).8995143

Số:01/NQ- HDQT.2018

Tp.HCM, ngày 15 tháng 01 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP SX & TM NAM HOA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SX & TM Nam Hoa;
- Căn cứ biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 15/01/2018

QUYẾT NGHỊ

Điều 01: Đề cử các nhân sự tham gia Hội đồng quản trị thay thế các Thành viên hội đồng quản trị có đơn từ nhiệm:

Để chuẩn bị cho việc bầu bổ sung thành viên Hội Đồng Quản Trị (HDQT), nhiệm kỳ (2014 – 2019) thay thế các Thành viên HDQT có đơn từ nhiệm tại Hội Đồng Quản Trị Công ty Cp SX & TM Nam Hoa thống nhất đề cử các ông bà có tên sau tham gia vào Hội đồng quản trị thay thế các thành viên hội đồng quản trị có đơn từ nhiệm (xem Sơ yếu lý lịch đính kèm).

- LÊ DUY ANH
- ĐOÀN DÔNG BĂNG
- LÊ DUY MINH
- ĐOÀN HƯƠNG SƠN
- NGUYỄN TIẾN THỌ

Điều 02: Thông qua các nội dung và tờ trình trình đại hội cổ đông thường niên 2018 về các nội dung sau

1. Thông qua Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 (Báo cáo đính kèm)
2. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017 (Báo cáo kiểm toán đính kèm)
3. Thông qua Phân bổ lợi nhuận và chia cổ tức 2017 (Tờ trình phân bổ lợi nhuận)

4. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2018 (kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018).
5. Thông qua việc trình ĐHCĐ nội dung lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2018: Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 theo danh sách phê duyệt của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
6. Thông qua đề xuất kế hoạch kinh phí hoạt động và thù lao HĐQT và BKS
 - Kinh phí hoạt động : 100.000.000 đồng/năm
 - Thù lao: Hội đồng quản trị : 300.000.000 đồng./năm.
 - Thù lao Ban kiểm soát : 100.000.000 đồng/năm.
7. Trình sửa đổi điều lệ công ty liên quan đến việc thay đổi địa chỉ trụ sở từ: Từ 121 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 17, Q. Bình Thạnh, TP. HCM chuyển đến địa chỉ 71/4 a, Hiệp Thành 13, KP 7, . Hiệp Thành, Quận 12, TP. HCM.

Điều 4: Hiệu lực thi hành

- Các thành viên HĐQT, các Phòng ban, đơn vị trong công ty, chịu trách thi hành nghị quyết này.

Nghị quyết có hiệu lực ngay sau khi ký.

CÔNG TY CP SX & TM NAM HOA
TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Các phòng ban
- Lưu VT



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI NAM HOA
121 Xô Viết Nghệ Tĩnh – P. 17 – Q. Bình Thạnh – Tp. Hồ Chí Minh
ĐT. 028.8992972 – 7112054 Fax. 028.8995143 – 711205

TP.HCM, ngày 15 tháng 01 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 qua ngày 26/11/2014
 - Căn cứ quy định của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Nam Hoa;
 - Căn cứ đơn từ nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị
 - Căn cứ Biên bản họp ngày 10/01/2018 để cử thành các ứng viên vào Hội đồng quản trị
- Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty xin kính trình Đại hội cổ đông (ĐHĐCD) thường niên năm 2018 biểu quyết thông qua các nội dung sau

Do có đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của các ông bà có tên sau:

- | | |
|-------------------------|-----------------|
| ✓ Ông Nguyễn Văn Hoàng: | Thành viên HDQT |
| ✓ Bà Nguyễn Ánh Ngọc: | Thành viên HDQT |
| ✓ Ông Nguyễn Văn Toàn: | Thành viên HDQT |
| ✓ Ông Satoshi Takano: | Thành viên HDQT |

Nay Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

1. Miễn nhiệm các thành viên HDQT với các thành viên có tên nêu trên.
2. Bầu bổ sung các ông bà có tên sau vào Hội đồng quản trị (đính kèm Sơ yếu lý lịch của ứng viên vào Hội đồng quản trị)
 - ✓ Đoàn Hương Sơn
 - ✓ Lê Duy Anh
 - ✓ LÊ Duy Minh
 - ✓ Đoàn Đồng Bằng
 - ✓ Nguyễn Tiến Thọ



3. Tăng số thành viên hội đồng quản trị từ 5 thành viên lên 6 thành viên

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên.

Nơi nhận: - Như trên;
- Lưu VP;



SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: Lê Duy Mạnh
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 21/01/1975
4. Nơi sinh: Phú Thọ
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: H06 Tòa C3, Mỹ Đình 1, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
7. Chứng minh nhân dân số: 025075000015, nơi cấp: Cục ĐKQL cư trú & DLQG về dân cư, ngày cấp: 21/08/2013.
8. Điện thoại liên hệ: Nhà riêng Di động: 0903.495559/ 0967.306257
9. Trình độ chuyên môn: Đại học
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Không
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
12. Quá trình công tác:

Thời gian Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
1996 - 1999	Công ty liên doanh bia Rồng Vàng	Giám sát bán hàng
2000 - 2017	Công ty FrieslandCampina Việt Nam	Quản lý bán hàng khu vực miền Bắc
2017 - Nay	Công ty TNHH Nước Giải Khát Suntory Pepsico Việt Nam	Giám đốc bán hàng chi nhánh miền Bắc

13. Hành vi vi phạm pháp luật: không
14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: (nếu có số lượng, tỷ lệ nắm giữ)
 - Sở hữu cá nhân:
 - Sở hữu đại diện:
 - Sở hữu của người có liên quan (cho tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):
Trần Thị Thanh Hương, Mối quan hệ: Vợ, Số lượng: 490.000 cổ phần, Tỷ lệ nắm giữ:
Lê Duy Anh, Mối quan hệ: Anh trai, Số lượng:
16. Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết (áp dụng đối với niêm yết cổ phiếu): Không
17. Thủ lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: Không
 - a. Thủ lao chức vụ
 - b.
 - c.
18. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
Tội phạm doanh nghiệp (nếu là đúng sự thực, nếu sai tôi chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan thẩm quyền theo quy định của pháp luật).

TPHCM, ngày... tháng 01 năm 2018

Xác nhận tổ chức đăng ký niêm yết

TMCÔNG TY CP SX & TM NÀM HÒA

Chủ tịch HĐQT

TPHCM, ngày 15 tháng 01 năm 2018

Người khai

(ký và ghi rõ họ tên)

(Chữ ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TÀI SẢN CÓ LIÊN QUAN

ST.T	Tên tài sản/tên chủ sở hữu	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/qua hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP có nhà ở/siêu thị/điện tử/đầu tư	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
	Danh sách												
	Bà Trương Thị Thanh Hương	0110220000	Vợ	Nữ	1106/C5, Mỹ Đình 1, Cầu Mễ, Quận Nam Từ Liêm (Hà Nội)	CMND	025179000021	18/05/2013	Cục CS QLH C&C TT XH	49m.000	0985036779		Việt Nam
	Danh sách Ủy An	01900000000	Vợ chồng	Nam									

Biên bản đánh giá tài sản gồm cả thông tin chi tiết, hình ảnh minh chứng, tài liệu minh chứng, tài liệu ảnh chụp, video minh chứng.

Tp.HCM, ngày 15 tháng 01 năm 2018

Ký tên:

(Chữ ký và họ tên)

Đỗ Văn Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

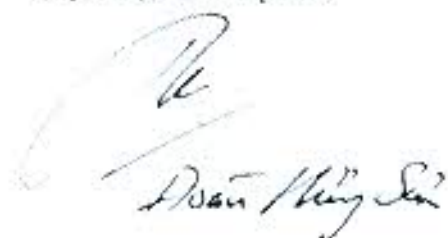
1. Họ và tên: **ĐOÀN HƯƠNG SƠN**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 17/08/1973
4. Nơi sinh: Hà Nội
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: P101 nhà E8 TTDC' cao và ĐECK, TX Trung, Thanh Xuân, TP Hà Nội.
7. Chứng minh nhân dân số: 011637662 Nơi cấp: CA TP. Hà Nội. Ngày cấp: 23/12/2010
8. Điện thoại liên hệ: Di động: 0903.456.787
9. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ - Quản trị kinh doanh
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc Công ty CP DT&TM Tráng An
12. Quá trình công tác:

Thời gian (từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/2009 - nay	Công ty Cổ phần DT & TM Tráng An	Giám đốc
01/2008 - 10/2009	Công ty Cổ phần Vietsea	Giám đốc
06/2007 - 12/2007	Công ty Cổ phần Anco	Tổng Giám đốc
12/2006 - 05/2007	Công ty Cổ phần sữa Hanoi Milk	Tổng Giám đốc
09/1995 - 11/2006	Công ty Unilever Vietnam	Trưởng điều hành chi nhánh bưu hàng Miền Bắc

13. Hành vi vi phạm pháp luật: không
 14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)
 - Sở hữu cá nhân: 1.193.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 21,72%
 - Sở hữu đại diện: không
 - Sở hữu của người có liên quan: (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ)
 - Họ tên: Đoàn Thế Dũng
 - Mối quan hệ: Bố đẻ
 - Số lượng cổ phần sở hữu: 147.200, chiếm tỷ lệ 2,68%
 16. Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: không
 17. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: không
 18. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: không
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ngày: tháng năm
Xác nhận tổ chức đăng ký niêm yết

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2018
Người khai
(ký và ghi rõ họ tên)


Đoàn Hương Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP cá nhân/dạ điện sơ hữu	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
Đovan Thê Dang		Bò đê	Nam	P101 nhà P8 TTDC cá và DLCK, TX Trung, Thanh Xuân, TP Hà Nội	CMND	010379861	26/07/2012	CA Hà Nội	147.000			Việt Nam

Chú cha. Người có liên quan gồm vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột.

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2018

Ký tên

(ghi rõ họ tên)



Phan Huy Sơn



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: **ĐOÀN ĐÔNG BẰNG**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 24/10/1971
- Nơi sinh: Hải phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 15 M14 Láng trung, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP Hà Nội
- Chứng minh nhân dân số: 011637661 Nơi cấp: CA TP HN Ngày cấp: 15/9/2009
- Điện thoại liên hệ: Nhà riêng Di động: 0903454248
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
- Quá trình công tác:

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
2009 -2011	Công ty bánh kẹo Kinh đô	Giám đốc bán hàng Miền Bắc
2011-2013	Công ty LD NM Bia Đông nam Á	Giám đốc BH & Marketing
2013-nay	Công ty CPBK Trang An.3 -VN	Giám đốc công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: không
 - Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)
 - Sở hữu cá nhân:
 - Sở hữu đại diện:
 - Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ)
 - Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết (áp dụng đối với niêm yết cổ phiếu)
 - Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết
 - Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật./.

..... ngày..... tháng..... năm.....
Xác nhận tổ chức đăng ký niêm yết

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2018
Người khai
(ký và ghi rõ họ tên)

Đoàn Đông Bằng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **LÊ DUY ANH**
2. Quốc tịch: **Nam**
3. Ngày sinh: **21/4/1973**
4. Nơi sinh: **Cẩm Khê, Phú Thọ**
5. Quốc tịch: **Việt Nam**
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: **T 503, C 10, 11 Khu phố 1, Đường Hà Đông Đa, Hà Nội.**
7. Chứng minh nhân dân số: **012936782** Nơi cấp: **CA TP Hà Nội**, Ngày cấp: **24/7/2010**
8. Điện thoại liên hệ: **0903.411.629**
9. Trình độ chuyên môn: **Thạc sỹ - Quản trị kinh doanh Quốc tế**
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: **Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Xuân Hòa Việt Nam.**
12. Quá trình công tác:

Thời gian <i>(từ tháng năm đến tháng năm)</i>	Đơn vị công tác	Chức vụ
2015- nay	Công ty cổ phần Xuân Hòa Việt Nam	Tổng Giám đốc
2008-2015	Công ty CPĐT & TM Trảng An	Phó Giám đốc
2006-2008	Công ty CPĐT & TM LIOA	Giám đốc
2004-2006	Công ty Fontera - Việt Nam	Giám đốc bán hàng miền Bắc
1998 - 2004	Công ty liên doanh Unilever - Việt Nam	Quản lý bán hàng vùng
1995-1998	Công ty liên doanh beer Rồng vàng	Giám sát kinh doanh, Giám đốc kinh doanh

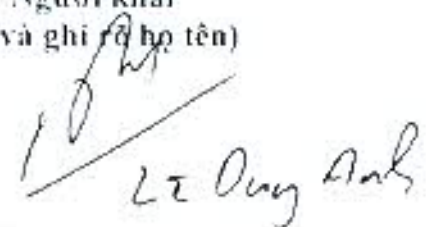
13. Hành vi vi phạm pháp luật: **không**
 14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: *(nếu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)*
 - Sở hữu cá nhân: **942.264** cổ phần, chiếm tỷ lệ **17.15%**
 - Sở hữu đại diện: **không**
 - Sở hữu của người có liên quan: *(họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ)*
 - Họ tên: **Bùi Thị Liên**
 - Mối quan hệ: **Vợ**
 - Số lượng cổ phần sở hữu: **425.700** chiếm tỷ lệ **7.75%**
 16. Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: **không**
 17. Thủ lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết: **không**
 18. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: **không**
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

..... ngày tháng năm

Xác nhận tổ chức đăng ký niêm yết

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2018

Người khai
(ký và ghi rõ họ tên)


Lê Duy Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Tên cá nhân/ To chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng CP cá nhân/đại diện sở hữu	Điện thoại liên hệ	Fax	Quốc tịch
Bà Thi Huyền		Vợ	Nữ	503 C1B, TT Rau Quả, Làng Hạ, Đông Đa, Hà Nội	CMND	012936783	07/04/2011	CA Hà Nội	425.700			Viet Nam

Công chú: Người có liên quan gồm vợ, chồng, cha, cho nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột.

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2015.

Ký tên

(ghi rõ họ tên)


Lê Duy Anh



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI NAM HOA
121 Xô Viết Nghệ Tĩnh – P. 17 – Q. Bình Thạnh – Tp. Hồ Chí Minh
ĐT. 028.8992972 – 7112054 Fax. 028.8995143 – 711205

TP.HCM, ngày 15 tháng 01 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 qua ngày 26/11/2014
 - Căn cứ quy định của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Nam Hoa;
 - Căn cứ đơn từ nhiệm của thành viên Ban kiểm soát
 - Căn cứ biên bản họp ngày 10/01/2018 về việc đề cử thành viên Ban kiểm soát
- Ban kiểm soát (BKS) Công ty xin kính trình Đại hội cổ đông (ĐHDCĐ) thường niên năm 2018 biểu quyết thông qua các nội dung sau

Do có đơn xin từ nhiệm ban kiểm soát của các ông bà có tên sau:

- Bà Nguyễn Thị Minh Tuyết : Trưởng ban kiểm soát
- Ông Trần Thanh Phương : Thành viên Ban kiểm soát
- Bà Lê Thị Thu Hương : Thành viên Ban kiểm soát

Nay Ban kiểm soát Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

1. Miễn nhiệm các thành viên Ban kiểm soát với các thành viên có tên nêu trên.
 2. Bầu bổ sung các ông bà có tên sau vào Ban kiểm soát (đính kèm Sơ yếu lý lịch của ứng viên vào Ban kiểm soát)
- ĐÀO NGỌC THU
 - TRẦN THANH MAI
 - NGUYỄN THU HIỀN

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên.

Nơi nhận: - Như trên;

- Lưu VP;



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **NGUYỄN THU HIỀN**
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 24/05/1985
4. Nơi sinh: Vĩnh Phúc
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tổ 11, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, tp Hà Nội
7. Chứng minh nhân dân số: 012571550 Nơi cấp: CA TP. Hà Nội Ngày cấp: 30/07/2009.
8. Điện thoại liên hệ: Nhà riêng Di động: 0973 863 958
9. Trình độ chuyên môn:
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Ban kiểm soát
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
12. Quá trình công tác:

<i>Thời gian</i> <i>Từ tháng năm đến tháng năm</i>	Đơn vị công tác	Chức vụ
2015-2017	Công ty CP Xuân Hòa Việt Nam	Trưởng ban kiểm soát
2012-2015	Công ty Dịch vụ kế toán	Kế toán trưởng

13. Hành vi vi phạm pháp luật: không
 14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: *(nếu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)*
 - Sở hữu cá nhân:
 - Sở hữu đại diện:
 - Sở hữu của người có liên quan *(họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ)*
 16. Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết (áp dụng đối với niêm yết có phiếu)
 17. Thủ lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết
 18. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

... ngày ... tháng ... năm ...
Xác nhận tổ chức đăng ký niêm yết

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2018

Người khai
(ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thu Hiền
Nguyễn Thu Hiền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **ĐAO NGỌC THƯ**
2. Giới tính: **NỮ**
3. Ngày sinh: **26/01/1974**
4. Nơi sinh: **Hà Nội**
5. Quốc tịch: **Việt Nam**
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: **P106 khu tập thể Nhà xuất bản văn hóa dân tộc - 84 Giảng Võ - Ba Đình - Hà Nội**
7. Chứng minh nhân dân số: **011637552** Nơi cấp: **CA TP HN** Ngày cấp: **05/05/2015**.
8. Điện thoại liên hệ: **phòng 11 tầng 32 R5A Royal City** Di động: **0912656885**
9. Trình độ chuyên môn: **Kế toán**
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
12. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2012 đến nay	Kế toán trưởng	Công ty cổ phần thương mại Trảng An - Vn
2009-7/2012	Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần thương mại Thái Hòa
2007/2009	Kế toán trưởng	Công ty liên Doanh quốc tế Hải Vân
2004/2009	Kế toán trưởng	Công ty LLD
2002-2004	Kế toán trưởng	Công ty Park manufacturing

13. Hành vi vi phạm pháp luật: **không**
 14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: *(nếu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)*
- Sở hữu cá nhân: **196.300 cổ phần chiếm tỷ lệ 3,57%**
- Sở hữu đại diện:
- Sở hữu của người có liên quan *(họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ)*
 16. Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết (áp dụng đối với niêm yết cổ phiếu)
 17. Thủ lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết
 18. Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật/.

..... ngày.....tháng.....năm.....
Xác nhận tổ chức đăng ký niêm yết

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2018
Người khai
(ký và ghi rõ họ tên)

Đào Ngọc Thư
Đào Ngọc Thư



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI NAM HOA
121 Xô Viết Nghệ Tĩnh – P. 17 – Q. Bình Thạnh – Tp. Hồ Chí Minh
ĐT. (848).8992972 – 7112054 Fax. (848).8995143 – 711205

TP.HCM, ngày 15. tháng 01 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 qua ngày 26/11/2014
- Căn cứ quy định của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Nam Hoa ngày 15/8/2016
- Căn cứ đề xuất của HĐQT và Cổ đông công ty

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty xin kính trình Đại hội cổ đông (ĐHĐCD) thường niên năm 2018 biểu quyết thông qua nội dung sau

Sửa đổi khoản 3 điều 02 Điều lệ công ty Cp SX & TM Nam Hoa liên quan đến địa chỉ trụ sở công ty và số điện thoại như sau

Hiện nay:

Điều 02: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty

1.....

2.....

3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:

- ❖ Địa chỉ: 121 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 17, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- ❖ Điện thoại: (84-08) 38992 972.
- ❖ Fax: (84-08) 38995 143.
- ❖ E-mail: Info@namhoatoys.com .
- ❖ Website: <http://www.namhoatoys.com> và www.namhoacorp.com.



Địa chỉ trụ sở công ty sau khi sửa đổi

3. Trụ sở Công ty là:

- ❖ Địa chỉ trụ sở: Địa chỉ: 71/4A đường Hiệp Thành 13, Phường Hiệp Thành,
- ❖ Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.
- ❖ Điện thoại: (84) 028. 37170826 - 028. 37175400
- ❖ E-mail: Info@namhoatoys.com .
- ❖ Website: http://www.namhoatoys.com và www.namhoacorp.com.

(đính kèm bản điều lệ sửa đổi)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nơi nhận: - Như trên;

- Lưu VP;



BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2018

(Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018)

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về công tác quản trị và điều hành năm 2017, phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2018 như sau:

I. Đánh giá chung

Trong năm qua trong điều kiện kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị đã có những quyết sách, những biện pháp phù hợp, linh hoạt kịp thời giúp Công ty chủ động đối phó với những biến động của thị trường. Để đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh ngoài những chủ trương về lựa chọn phương thức, mặt hàng kinh doanh, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Giám đốc Công ty thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý, tiết kiệm chi phí ...; mặt khác quan tâm đến chính sách tiền lương và thực hiện tốt các chính sách liên quan đến quyền lợi người lao động.

Tuy nhiên, do nhiều yếu tố khách quan, chủ yếu là tình hình kinh tế xã hội chung cũng như tình hình tài chính, nhân lực của Công ty nên một số mục tiêu của Hội đồng quản trị có đề ra nhưng chưa thực hiện được như: chưa xây dựng được bộ phận kinh doanh, tiếp thị, quảng cáo phát triển thị trường nội địa.

II. Hoạt động của hội đồng quản trị 2017

1. Thực hiện kế hoạch kinh doanh

(ĐVT: ngàn đồng)

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ % TH/KH
1	Doanh thu thuần	137,878,440,000	173,129,475,000	125.6%
	Trong nước	3,792,780,000	2,121,443,388	55.9%
	Xuất khẩu	134,085,660,000	171,008,031,612	127.5%
2	Lợi nhuận trước thuế	34,772,940,528	64,542,661,239	185.6%
	Lợi nhuận kinh doanh sản phẩm chính	34,772,940,528	64,327,364,383	185.0%

	Lợi nhuận khác		215,296,856	
3	Lợi nhuận sau thuế	27,818,352,422	51.043,486,125	183.5%

2. Hoàn thành việc niêm yết cổ phần Công ty trên sàn Upcom vào 01/12/2017

3. Về cơ cấu hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị gồm có 5 thành viên do ông Ngô Văn Hòa làm chủ tịch, cụ thể:

STT	Họ tên	Chức danh
1	Ông Ngô Văn Hoà	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Văn Hoàng	Thành viên HĐQT
3	Bà Nguyễn Ánh Ngọc	Thành viên HĐQT
4	Ông Nguyễn Văn Toàn	Thành viên HĐQT (độc lập)
5	Ông Satoshi Takano	Thành viên HĐQT (độc lập)

1. Về thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, BKS

Công ty sẽ thanh toán khoản Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, BKS năm 2017 với tổng số tiền: 400.000.000 đồng

2. Hoạt động của HĐQT năm 2017 theo quy định của Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty

Năm 2017, HĐQT đã quản lý và chỉ đạo điều hành Công ty tuân thủ quy định của Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty và triển khai các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông.

3. Công tác quản lý và chỉ đạo điều hành công ty

Trong năm 2017, HĐQT đã có những quyết định trong quản lý, chỉ đạo điều hành Công ty về:

- Tiếp tục thống nhất và phân công nhiệm vụ của từng thành viên theo từng lĩnh vực và mảng công việc cụ thể nhằm phát huy tối đa thế mạnh của từng thành viên và nâng cao hiệu quả tổ chức và quản lý điều hành của HĐQT.
- Hàng quý trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch quý trước, xác định các nguyên nhân tồn tại để đưa ra các giải pháp khắc phục và giao kế hoạch sản xuất kinh doanh cho quý sau.
- Kết hợp với TGD, Ban kiểm soát quyết định lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

218
 CÔNG
 CỔ P.
 HỘI
 BINH

- Cùng với Công ty kiểm toán xem xét tính hợp lý, hợp lệ và các vấn đề của báo cáo tài chính của Công ty.
 - Quyết định ngày triệu tập, thời gian, địa điểm, tờ trình chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên năm 2017...
- 4. Công tác giám sát TGD và cán bộ quản lý Công ty.**
- Giám sát việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch của ĐHCĐ và HĐQT giao.
 - Duy trì chế độ báo cáo hàng tháng, quý của TGD cho HĐQT về tình hình SXKD.
 - Chủ tịch HĐQT, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra định đột xuất công tác thực hiện các nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT, thực hiện các quy chế quản trị, quy chế tài chính và quy chế khác của công ty, trên cơ sở đó có những biện pháp kịp thời chấn chỉnh rút kinh nghiệm khi phát hiện sai sót.
- 5. Công tác phối hợp với TGD công ty và các Trưởng bộ phận thực hiện các hoạt động sau:**
- a. Sản xuất**
- Cải thiện và loại bỏ các chi phí không hợp lý.
 - Điều hành công tác quản lý thống kê đảm bảo có đánh giá hiệu quả để rút kinh nghiệm cho từng đơn hàng, không để kéo dài đến cuối quý mới có báo cáo.
 - Cải tiến công nghệ để cải thiện năng suất lao động, cắt giảm lao động, giảm thời gian tăng ca, nhằm giảm chi phí nhân công. Duy trì ổn định lao động trực tiếp với số lượng từ 340 - 360 lao động.
 - Cải tiến quy trình sản xuất, tăng năng xuất, giảm sai hỏng.
 - Giám nguyên vật liệu tồn kho lâu ngày, xử lý, tài chế và giảm hàng tồn kho.
 - Duy trì và việc ứng dụng hiệu quả các phương pháp sản xuất tiết kiệm nhất: 5S, kaizen, Lean.
 - Duy trì công tác xây dựng ý thức tổ chức kỷ luật và văn hóa doanh trong công ty :
- b. Kinh doanh**
- Tập trung tiết giảm tối đa các chi phí bán hàng, bao bì, các chi phí khác trong kinh doanh.



- Tập trung ổn định và duy trì các khách hàng cũ, đặc biệt là khách hàng Rosendabl (Denmark), Nichigan (Japan) và Stanley (USA).

c. Tài chính:

Cải thiện tình hình tài chính của Công ty: cắt giảm toàn bộ khoản vốn vay ngân hàng, giảm chi phí lãi vay.

Tiết kiệm chi phí trong: quản lý sản xuất, cải tiến sản xuất để giảm giá thành, giảm tồn kho và thanh lý những tài sản không cần thiết; Kiểm soát, tiết giảm các chi phí dịch vụ thuê ngoài;

d. Nhân sự:

- Ổn định lực lượng lao động; đảm bảo đời sống người lao động được ổn định và tăng lên, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, đào tạo và tuyển dụng nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân lực của Công ty.

- Cắt giảm lao động dôi dư, không đạt chất lượng, hoàn thành mục tiêu định biên nhân sự tinh gọn và hiệu quả: khối quản lý 68 người, lao động trực tiếp 360 người.

- Về chế độ chính sách cho người lao động: Các chế độ, quyền lợi lao động được thực hiện theo đúng Luật lao động hiện hành về tiền lương, BHXH, BHYT; các khoản khen thưởng, phúc lợi được thực hiện đầy đủ.

III KẾ HOẠCH, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2018.

Bước sang năm 2018, nền kinh tế toàn cầu vào kinh tế trong nước đã hồi phục và được dự báo tăng trưởng mạnh, ngành sx đồ chơi, đồ dùng bằng gỗ là 01 trong những ngành có sự phát triển tương đối ổn định. Do đó cơ hội tăng trưởng trong kinh doanh của công ty là rất lớn.

Căn cứ vào tình hình thị trường và SXKD hiện tại, HĐQT trình đại hội cổ đông các vấn đề sau:

1. Kế hoạch SXKD năm 2018

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2017	Tỷ lệ % KH 2018/TH2017
1	Doanh thu thuần	183,457,137,500	173,129,475,000	106.0%
	Trong nước	11,029,200,000	2,121,443,388	519.9%
	Xuất khẩu	172,427,937,500	171,008,031,612	100.8%
2	Lợi nhuận trước thuế	58,309,615,009	64,542,661,239	90.3%
	Lợi nhuận kinh doanh sản phẩm chính	58,309,615,009	64,327,364,383	90.6%

	Lợi nhuận khác		215,296,856	0.0%
3	Lợi nhuận sau thuế	46,647,692,007	51,043,486,125	91.4%

2. Một số hoạt động khác: Năm 2018, HĐQT sẽ tập trung thực hiện một số hoạt động sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu DHDGD và quyền lợi cổ động.
- Xây dựng định hướng thực hiện SXKD đảm kế hoạch SXKD năm 2018 đã được DHDGD thông qua.
- Cùng cố bộ máy tổ chức, nhân sự (thiết kế, tiếp thị, bán hàng nội địa) để đẩy mạnh tình hình hoạt động kinh doanh trong nước và xuất khẩu.
- Về quản lý: thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý SXKD chặt chẽ, tiết kiệm chi phí hợp lý...
- Về nhân sự - lao động: Tiếp tục duy trình ổn định lực lượng lao động; đảm bảo đời sống người lao động được ổn định và tăng lên, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, đào tạo và tuyển dụng nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân lực của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2018 của Hội đồng quản trị. Kính đề nghị Đại hội xem xét và có ý kiến chỉ đạo.

Nơi nhận :

- Các cổ đông CTy;
- HĐQT – BKS – GD;
- Lưu : VT

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH





CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI NAM HOA
121 Xô Viết Nghệ Tĩnh – P. 17 – Q. Bình Thạnh – Tp. Hồ Chí Minh
ĐT. (028).8992972 – 7112054 Fax. (028).8995143 – 711205

TP.HCM, ngày 15, tháng 01, năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 qua ngày 26/11/2014
- Căn cứ quy định của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Nam Hoa;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2017 và định hướng kế hoạch hoạt động năm 2018 và báo cáo kiểm toán 2017.

Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty xin kính trình Đại hội cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2018 biểu quyết thông qua các nội dung sau:

Về việc: Báo cáo tài chính công ty 2017 kính trình ĐHĐCĐ xem xét.

+ Doanh thu thuần:	173.129.475.000 đồng (đạt 125.6 % kế hoạch)
+ Lợi nhuận kế toán trước thuế:	64.542.661.239 đồng (đạt 185.6 % kế hoạch)
+ Lợi nhuận sau thuế:	51.043.486.125 đồng (đạt 183.5 % kế hoạch)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên.

Nơi nhận: - Như trên;

- Lưu VP;

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGÔ VĂN HÒA



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI NAM HOA
121 Xô Viết Nghệ Tĩnh – P. 17 – Q. Bình Thạnh – Tp. Hồ Chí Minh
ĐT. (028).8992972 – 7112054 Fax. (028).8995143 – 711205

TP.HCM, ngày 15. tháng 11. năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 qua ngày 26/11/2014
- Căn cứ quy định của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Nam Hoa;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2017 và định hướng kế hoạch hoạt động năm.

Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty xin kính trình Đại hội cổ đông (DHDĐ) thường niên năm 2018 biểu quyết thông qua nội dung sau:

Kế hoạch kinh doanh năm 2018.

Các chỉ tiêu tài chính:

- | | |
|-------------------------|-----------------------|
| + Doanh thu: | 183.457.137.500 đồng. |
| + Lợi nhuận trước thuế: | 58.309.615.009 đồng. |
| + Lợi nhuận sau thuế: | 46.647.692.007 đồng. |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên.

Nơi nhận: - Như trên;
- Lưu VP;

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN VĂN HÒA



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI NAM HOA
121 Xô Viết Nghệ Tĩnh – P. 17 – Q. Bình Thạnh – Tp. Hồ Chí Minh
ĐT. (028).8992972 – 7112054 Fax. (028).8995143 – 711205

TP.HCM, ngày 15. tháng 04. năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 qua ngày 26/11/2014
- Căn cứ quy định của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Nam Hoa;

Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty xin kính trình Đại hội cổ đông (ĐHDCĐ) thường niên năm 2018 biểu quyết thông qua nội dung sau:

Việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018

- + Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị sẽ lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 theo danh sách phê duyệt của Ủy ban chứng khoán Nhà nước với chi phí thấp nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nơi nhận: - Như trên;

- Lưu VP;



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI NAM HOA
121 Xô Viết Nghệ Tĩnh – P. 17 – Q. Bình Thạnh – Tp. Hồ Chí Minh
ĐT. (848).8992972 – 7112054 Fax. (848).8995143 – 711205

TP.HCM, ngày 15. tháng 01. năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 qua ngày 26/11/2014
- Căn cứ quy định của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Nam Hoa;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2017 và định hướng kế hoạch hoạt động năm 2018.

Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty xin kính trình Đại hội cổ đông (DHDCD) thường niên năm 2018 biểu quyết thông qua các nội dung sau

VẤN ĐỀ 2: Chia cổ tức năm 2017 và phân phối số lợi nhuận còn lại

- Tạm ứng chia cổ tức đợt 01 năm 2017 (ngày 10/08 2017 đến ngày 31/08/2017) – tỷ lệ thanh toán 40%/ cổ phiếu (1 cổ phiếu nhận được 4.000 đồng)
- Chia cổ tức đợt 02 năm 2017 (tháng 03/ 2018) – Tỷ lệ thanh toán 40%/ cổ phiếu (1 cổ phiếu nhận được 4.000 đồng)
- Số tiền lợi nhuận còn lại chuyển qua năm 2018

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGÔ VĂN HÒA

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP;



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI NAM HOA
121 Xô Viết Nghệ Tĩnh – P. 17 – Q. Bình Thạnh – Tp. Hồ Chí Minh
ĐT. (028).8992972 – 7112054 Fax. (028).8995143 – 711205

TP.HCM, ngày 15 tháng 01 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 qua ngày 26/11/2014
 - Căn cứ quy định của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Nam Hoa;
 - Căn cứ kế hoạch công việc của hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
- Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty xin kính trình Đại hội cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2018 biểu quyết thông qua nội dung sau:

VẤN ĐỀ 4: Phương án thù lao HDQT, BKS

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án thù lao:

- + Kinh phí hoạt động: 100.000.000 đồng/năm.
- + Thù lao Hội đồng quản trị: 300.000.000 đồng./năm.
- + Thù Lao Ban kiểm soát: 100.000.000 đồng/năm.
- + Việc phân bổ thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát giao cho HDQT xem xét quyết định

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nơi nhận: - Như trên;

- Lưu VP;



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI NAM HOA
121 Xô Viết Nghệ Tĩnh – P. 17 – Q. Bình Thạnh – Tp. Hồ Chí Minh
ĐT. 028.8992972 – 7112054 Fax. 028.8995143 – 711205

TP.HCM, ngày 10. tháng 01 năm 2018

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 qua ngày 26/11/2014
 - Căn cứ quy định của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và Thương mại Nam Hoa;
 - Căn cứ đơn từ nhiệm của thành viên Ban kiểm soát
 - Căn cứ biên bản họp ngày 10/01/2018 về việc đề cử thành viên Ban kiểm soát
- Ban kiểm soát (BKS) Công ty xin kính trình Đại hội cổ đông (DHDCT) thường niên năm 2018 biểu quyết thông qua các nội dung sau

Đề cử đơn xin từ nhiệm ban kiểm soát của các ông bà có tên sau:

-
- | | |
|------------------------|----------------------------|
| ○ Bà Nguyễn Minh Tuyết | : Trưởng ban kiểm soát |
| ○ Bà Trần Thanh Phương | : Thành viên Ban kiểm soát |
| ○ Bà Lê Thị Thu Hương | : Thành viên Ban kiểm soát |

Nay Ban kiểm soát Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

1. Miễn nhiệm các thành viên Ban kiểm soát với các thành viên có tên nêu trên.
2. Bầu bổ sung các ông /bà có tên sau vào Ban kiểm soát (đính kèm Sơ yếu lý lịch của ứng viên vào Ban kiểm soát)
 - Bà Đào Ngọc Thu
 - Bà Trần Thanh Mai
 - Bà Nguyễn Thu Hiền

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên.

Nơi nhận: - Như trên;
- Lưu VP;

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Số:/2018/BKS/NH

BÁO CÁO

BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2018

(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018)

Trong năm 2017, thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần sản xuất và thương mại Nam Hoa năm 2018 với nội dung sau đây:

1. Các hoạt động cụ thể của Ban Kiểm soát:

a) Thực hiện chức năng giám sát :

Ban Kiểm Soát đã chú trọng đến những hoạt động giám sát và kiểm tra hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng nghiệp vụ.

b) Công tác kiểm soát :

Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát nội bộ năm 2017 như sau :

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.
- Thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng và hàng năm của Công ty. Kiểm tra xem xét các mẫu biểu báo cáo tài chính, báo biểu báo cáo do phòng Tài chính- Kế toán Công ty lập.
- Xem xét việc lập chứng từ kế toán, hạch toán kế toán đầy đủ, kịp thời theo chuẩn mực kế toán hiện hành.

2. Kết quả thẩm định của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh năm 2017 :

2.1. Kiểm soát về kết quả kinh doanh năm 2017

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

Vượt qua những khó khăn trong năm 2017. Công ty đã hoàn thành các chỉ kinh doanh, lợi nhuận.

Về kết quả kinh doanh và việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 như sau:

(ĐVT: đồng)

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ % TH/KH
1	Doanh thu thuần	137,878,440,000	173,129,475,000	125.6%
	Trong nước	3,792,780,000	2,121,443,388	55.9%
	Xuất khẩu	134,085,660,000	171,008,031,612	127.5%
2	Lợi nhuận trước thuế	34,772,940,528	64,542,661,239	185.6%
	Lợi nhuận kinh doanh sản phẩm chính	34,772,940,528	64,327,364,383	185.0%
	Lợi nhuận khác		215,296,856	
3	Lợi nhuận sau thuế	27,818,352,422	51,043,486,125	183.5%

2.2 Về công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Ban tổng giám đốc

- Đã thực hiện đúng theo các qui định pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo và hoàn thành tốt các quyết định quan trọng mang tính chiến lược của HĐQT, ĐHCĐ.
- + Thực hiện hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất năm 2017, cụ thể doanh thu thực hiện 173.129.475.000 đồng tương ứng 125.6 % so với doanh thu kế hoạch.
- + Cải tiến hệ thống quản lý điều hành sản xuất, cải tiến quy trình làm việc tại các bộ phận thực hiện hoàn thành các các mục tiêu sau đây :
 - Qui trình quản lý và kiểm tra – kiểm soát giá mua hàng và chất lượng: từ khâu kế hoạch mua hàng theo định mức, giá cả cạnh tranh, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn, đáp ứng cung cấp cho nhà máy vừa đúng lúc. Đồng thời, quản lý quá trình cung cấp cho sản xuất và sử dụng hiệu quả, giảm thiểu tối đa mức hao hụt lãng phí NVL trong quá trình sản xuất.
 - Qui trình quản lý và kiểm tra kiểm soát kế hoạch sản xuất : đảm bảo sản xuất đạt năng suất cao và tiến độ, đúng số lượng cần – không sản xuất dư thừa, không sử dụng lãng phí MMTB – CCDC - nguyên vật liệu - điện năng, nhiên liệu ...
 - Qui trình quản lý và kiểm tra – kiểm soát năng suất lao động và chi phí nhân công :bố trí phân công sản xuất hợp lý, hạn chế tối đa làm

ngoài giờ, không tăng ca ngoài giờ quá 02 giờ ngày, kiểm tra – kiểm soát thao tác và năng suất lao động, loại bỏ thao tác trùng lặp và thao tác thừa,

- Qui trình quản lý và kiểm tra – kiểm soát kỹ thuật – chất lượng hàng hóa : đảm bảo từng công đoạn sản xuất không bị sai hỏng, phần đầu không bị tái chế quá mức 1%/từng mặt hàng.
- Nghiên cứu cải tiến và ứng dụng hiệu quả các phương pháp sản xuất tiết kiệm nhất, cụ thể là : ứng dụng một cách hiệu quả hệ thống quản trị chất lượng ISO.9001.2008; các phương pháp quản lý sản xuất theo 5S và LEAN tại từng bộ phận sản xuất;

+ Lao động

- Về chế độ chính sách cho người lao động: Các chế độ, quyền lợi lao động được thực hiện theo đúng Luật lao động hiện hành về tiền lương, BHXH, BHYT; các khoản khen thưởng, phúc lợi được thực hiện đầy đủ.

2.3 Hội đồng quản trị:

- Đã thực hiện đúng theo các qui định pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- HĐQT đã đưa ra các chương trình và triển khai hoàn thành tốt các quyết định quan trọng mang tính chiến lược của ĐHCĐ và HĐQT.
- HĐQT đã hoàn tất thủ tục niêm yết chứng khoán trên sàn UPCOM vào 01/12/2017
- Kết hợp BTGD công ty tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2017 như đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

2.4 Tình hình tuân thủ pháp luật;

Hoạt động của Công ty Nam Hoa tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại điều lệ tổ chức công ty và hoạt động đã được ĐHCĐ thông qua ban hành.

2.5 Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2017.

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty và thống nhất như sau:

- Công tác kế toán: Việc tính toán ghi chép các số liệu trong báo cáo phản ánh trung thực đúng chế độ, nguyên tắc, sử dụng, luân chuyển, lưu trữ bảo quản, bảo đảm tính hợp pháp, hợp lệ của chứng từ.
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo đúng quy định tại Điều lệ công ty và Nghị quyết ĐH ĐCĐ thường niên năm 2017.
- Báo cáo tài chính năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán KPMG đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

3. Sự phối hợp hoạt động của BKS với HĐQT và Ban tổng giám đốc

- Ban kiểm soát đã phối hợp cùng với HĐQT, Ban TGD trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của mình.
- HĐQT và Ban TGD đã tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của mình. Tham gia các cuộc họp của HĐQT và được cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.

II- KẾT LUẬN CHUNG - KIẾN NGHỊ :

Ban Tổng giám đốc cần tiếp tục thực hiện các công việc sau:

- Tiếp tục cải tiến quy trình sản xuất: nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí nhân công, chi phí bán hàng, chi phí quản lý, thực hiện triệt để tiết kiệm.
- Xử lý giảm hàng tồn kho: tận dụng các loại nguyên liệu, bán thành phẩm tồn kho để tái sản xuất, giảm giá trị hàng tồn kho.
- Đặc biệt quan tâm đến chất lượng sản phẩm nhằm tạo được sức cạnh tranh trên thị trường từ đó mở rộng thêm thị phần để đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra, đồng thời nâng cao sức cạnh tranh trong tình hình xu thế hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay.
- Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc cần tập trung nghiên cứu đầu tư phát triển thị trường trong và ngoài nước, cụ thể:
 - + Thị trường trong nước: Phát triển mạng lưới bán hàng trong nước nhằm nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường nội địa đem lại hiệu quả cho công ty. Đặc

biệt quan tâm đến chất lượng sản phẩm nhằm tạo được sức cạnh tranh trên thị trường từ đó mở rộng thêm thị phần để đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra.

+ **Thị trường xuất khẩu:** Tăng cường hoạt động tiếp thị để tìm kiếm khách hàng và phát triển thị trường Mỹ và Châu Âu (chú ý mở rộng sang thị trường Đông – Bắc Âu); Tăng cường chăm sóc khách hàng truyền thống (các khách Michigan, Edute ... Nhật Bản, Rosendahl - Denmark, Stanley – USA) bằng các chính sách đãi ngộ về giá, về chất lượng lượng, về tốc độ đáp ứng yêu cầu của khách hàng và hoàn thành các đơn đặt hàng đúng thời hạn.

III- KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2018 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban Kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, cụ thể :

- Giám sát HĐQT và BTGD về việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tình hình thực hiện các Nghị quyết, quyết định, chỉ thị của HĐQT; công tác quản lý, điều hành công ty.
- Kiểm tra định kỳ hàng quý và đột xuất có liên quan đến công tác tổ chức, thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Ban Tổng giám đốc.
- Thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng và hằng năm của Công ty trước khi đệ trình Hội đồng quản trị. Kiểm tra việc thực hiện các công việc tài chính kế toán.
- Xem xét, kiểm tra thực hiện hoạt động niêm yết cổ phiếu công ty Nam Hoa trên Upecom và HNX.
- Xem xét báo cáo của Công ty kiểm toán và làm việc với các bên liên quan (HĐQT, Ban TGD, các nhà quản lý khác trực thuộc trong công ty đưa ra).
- Báo cáo quá trình quản lý công ty của HĐQT và điều hành của ban Tổng giám đốc; quá trình hoạt động kiểm soát theo điều lệ của Công ty trước Đại hội đồng cổ đông thường niên.

IV. BAN KIỂM SOÁT TỰ ĐÁNH GIÁ:

Với sự hỗ trợ và phối hợp tốt của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng nghiệp vụ và tập thể người lao động trong Công ty, Ban Kiểm soát tự đánh giá đã hoàn thành nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công ty.

Ban Kiểm soát cam kết trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và tập thể người lao động sẽ phấn đấu hơn nữa để đáp ứng yêu cầu kiểm soát Công ty trong thời gian tới.

Trên đây là báo cáo kiểm soát năm 2017 của Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Trân trọng.

TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:

- Trình DHD cổ đông
- HĐQT Công ty
- Lưu BKS Công ty